

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 139/2022/HS-ST
Ngày 27/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Lợi

Bà Nguyễn Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Hương - Thư ký viên chính, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Đạt, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 142/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2022/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Tr** (Tên gọi khác: không), sinh năm 1980

Nơi ĐKKHKT: thôn Phù Dực 1, xã Phù Đồng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội .

Nơi cư trú: số nhà 44, ngõ 65, đường Ng V X, phố Th S, phường B Đ, thành phố N B, tỉnh N B. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không. Văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Đình Th, sinh năm 1954; con bà : Tạ Thị H – sinh năm 1952. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai. Chồng : Nguyễn Tiến C , sinh năm 1981; bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án: Không

Tiền sự : Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 103636 ngày 07/3/2022, Nguyễn Thị Tr bị Công an thành phố Ninh Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Nguyễn Thị Tr đã chấp hành xong ngày 09/3/2022.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “ cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay (có mặt tại phiên toà).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1983; địa chỉ : phố Đông sơn, phường B Đ, thành phố N B, tỉnh N B (vắng mặt).

- Anh Phạm Đức Y, sinh năm 1980; địa chỉ : phố Thanh Xuân, phường B Đ, thành phố N B, tỉnh N B (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Tiến C, sinh năm 1981; địa chỉ : số nhà 44, ngõ 65, đường Nguyễn Viết X, phố Th S, phường B Đ, thành phố N B, tỉnh N B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Tr là người đã có 01 tiền sự về hành vi “ Đánh bạc” chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính. Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 07/8/2022 Nguyễn Thị V sinh năm 1983 trú tại phố Đông Sơn, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình đến nhà Tr ở số nhà 44, ngõ 65 đường Nguyễn Viết Xuân phố Thanh Sơn phường B Đ thành phố N B tỉnh N B chơi. Khoảng 15 phút sau thì có Phạm Đức Y sinh năm 1980 trú tại phố Thanh X phường B Đ thành phố N B cũng đến nhà Tr chơi và ngồi uống nước. Quá trình ngồi chơi, Nguyễn Thị V nảy sinh ý định đánh bạc nên rủ Nguyễn Thị Tr, Phạm Đức Y đánh bạc bằng hình thức “ đánh phỏm” được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý . Sau đó, Tr lấy một bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn ở nhà rồi cùng Vân, Yên đi lên tầng 2, ngồi trên nền nhà trong phòng ngủ đánh bạc bằng hình thức “ đánh phỏm”. được thua bằng tiền. Mức cá cược mỗi ván bài thấp nhất là 10.000 đồng, cao nhất là 50.000 đồng. Khoảng 30 phút sau thì Nguyễn Tiến C sinh năm 1981 trú tại số nhà 44, ngõ 65, đường Nguyễn Viết Xuân phố Th S phường B Đ thành phố N B tỉnh N B (là chồng của Tr) đi lên và tham gia đánh bạc cùng Nguyễn Thị Tr, Nguyễn Thị V, Phạm Đức Y. Trước khi đánh bạc Nguyễn Thị Tr sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc. Cả bốn đánh bạc đến 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Đội cảnh sát hình sự Công an thành phố Ninh Bình phối hợp với Công an phường B Đ phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc tổng số tiền 3.150.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Cơ quan điều tra đã chứng minh số tiền mà Nguyễn Thị Tr, Nguyễn Thị V, Phạm Đức Y, Nguyễn Tiến C sử dụng vào mục đích đánh bạc là 3.150.000 đồng.

Cáo trạng số 147/CT-VKSNDTPNB ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tỉnh Ninh Bình đã truy tố Nguyễn Thị Tr về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Tr đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1, khoản 3, điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tr từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập bị cáo từ 5% đến 7%. Phạt tiền bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

+ Tịch thu số tiền đánh bạc để sung quỹ Nhà nước. Tịch thu tiêu huỷ bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Về án phí: bị cáo Tr bị xét xử có tội nên phải chịu án phí HSST theo quy định.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng bị cáo Tr đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với biên bản vi phạm hành chính, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng tang vật thu giữ là số tiền 3.150.000 đồng và bộ bài tú lơ khơ thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thị Tr là người đã có 01 tiền sự về hành vi “đánh bạc” chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 07/8/2022, tại nhà Nguyễn Thị Tr ở số nhà 44, ngõ 65, đường Nguyễn Viết Xuân phố Thanh Sơn phường B Đ thành phố N B tỉnh N B,

Nguyễn Thị Tr cùng Nguyễn Thị V, Phạm Đức Y, Nguyễn Tiên C có hành vi đánh bạc bằng hình thức “Đánh phỏm” được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 3.150.000 đồng thì bị phát hiện.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Tr đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc mà vẫn tiếp tục thực hiện việc đánh bạc trái phép với số tiền dưới 5.000.000 đồng là đủ yếu tố cấu tội “Đánh bạc”.Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến trật tự xã hội, cờ bạc là một tệ nạn xã hội cần phải xử lý nghiêm minh để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung. Bị cáo Trang là người có nhân thân xấu đã từng bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc nhưng lại không lấy đó làm bài học cho mình mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc.Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không phải là người chủ động rủ rê các đối tượng khác để chơi đánh bạc, số tiền bị cáo sử dụng tham gia chơi bạc cũng ít hơn các đối tượng khác. Nên khi áp dụng hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

Về tính tiết tăng nặng : bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ : quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của bản thân, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo lại phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên xem xét áp dụng cho bị cáo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên cho bị

cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục và cải tạo bị cáo, tránh lặp lại các hành vi tương tự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định “ ... người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng...”; nên cần phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị Tr 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về vấn đề khác : Đối với Nguyễn Thị V, Phạm Đức Y, Nguyễn Tiên C đã có hành vi đánh bạc cùng Nguyễn Thị Tr với số tiền 3.150.000 đồng, nhưng bản thân V, Y, C chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, chưa bị kết án về tội đánh bạc hoặc tội quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “ Đánh bạc”. Công an thành phố Ninh Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị V, Phạm Đức Y, Nguyễn Tiên C là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp : áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với số tiền 3.150.000 đồng cơ quan điều tra thu giữ là số tiền bị cáo Trang và các đối tượng khác sử dụng để đánh bạc nên là công cụ phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Án phí : bị cáo bị xét xử và có tội nên phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Trang phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ: khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tr 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường B Đ, thành phố N B, tỉnh N B nhận được bản án và quyết định thi hành án. Giao bị cáo Nguyễn Thị Tr cho Ủy ban nhân dân phường B Đ, thành phố N B, tỉnh N B theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo Tr có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Bích

Đào, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian chấp hành án, hàng tháng bị cáo Nguyễn Thị Tr bị khấu trừ thu nhập là 05% để sung quỹ Nhà nước.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị Tr 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền bị cáo Nguyễn Thị Tr và các đối tượng khác dùng để đánh bạc là 3.150.000 đồng (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) theo uỷ nhiệm chi ngày 20/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thị Tr phải nộp 200.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND TP. Ninh Bình;
- Bị cáo;
- THADS TP. Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường Bích Đào, TPNB;
- Lưu VP, HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Phương

